BÁO CÁO NGHIÊN CỨU: PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG SỬ DỤNG AI CÓ TRÁCH NHIỆM VÀ ĐẠO ĐỨC TRONG HỌC THUẬT

- **Họ và tên sinh viên:** Dương Văn Huy
- **Mã số sinh viên:** 25020175
- **Trường:** UET-VNU

1. Nghiên cứu và Phân tích Chính sách về AI của Trường Đại học

Chính sách sử dụng AI tại UET - VNU

- **Bài viết:**
    - **Phát triển năng lực trí tuệ nhân tạo cho người học:** https://vnu.edu.vn/phat-trien-nang-luc-tri-tue-nhan-tao-cho-nguoi-hoc-post38960.html
    - **Đưa vào giảng dạy môn học Nhập môn Công nghệ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (VNU1001)**
- **Tóm tắt cốt lõi:** đưa vào giảng dạy học phần bắt buộc Nhập môn CNS và ứng dụng TTNT, áp dụng cho mọi sinh viên trong Đại học Quốc Gia Hà Nội, nhằm đảm bảo chất lượng sinh viên luôn ở mức cao tương ứng với thời đại

2. Thực hành Nhiệm vụ Học tập với sự Hỗ trợ của AI

2.1. Xác định Nhiệm vụ và Chiến lược áp dụng

- **Nhiệm vụ lựa chọn:** viết bài luận về chủ đề “Cách trở thành một sinh viên xuất sắc trong môi trường đại học”
- **Vai trò của AI:** Xác định rõ AI đóng vai trò là "Trợ lý phản biện" và "Gợi ý cấu trúc", không đóng vai trò "Người viết thay".

2.2. Nhật ký Tương tác (Prompts & AI Outputs)

a. **Prompt đầu tiên:**

“”” Bạn là một chuyên gia viết học thuật và cố vấn giáo dục. Hãy viết một bài luận hoàn chỉnh bằng tiếng Việt với chủ đề: “Cách trở thành sinh viên xuất sắc trong môi trường đại học”.

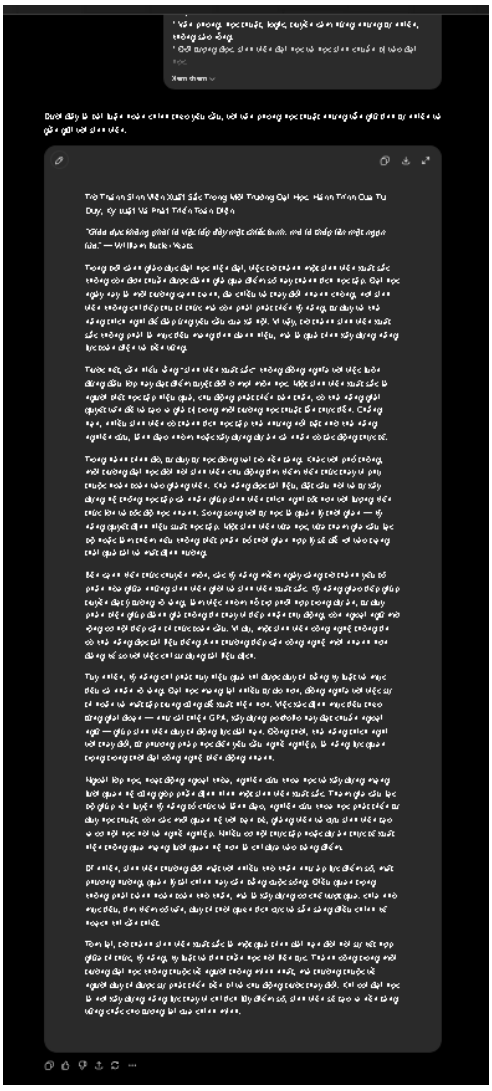
Yêu cầu chi tiết:

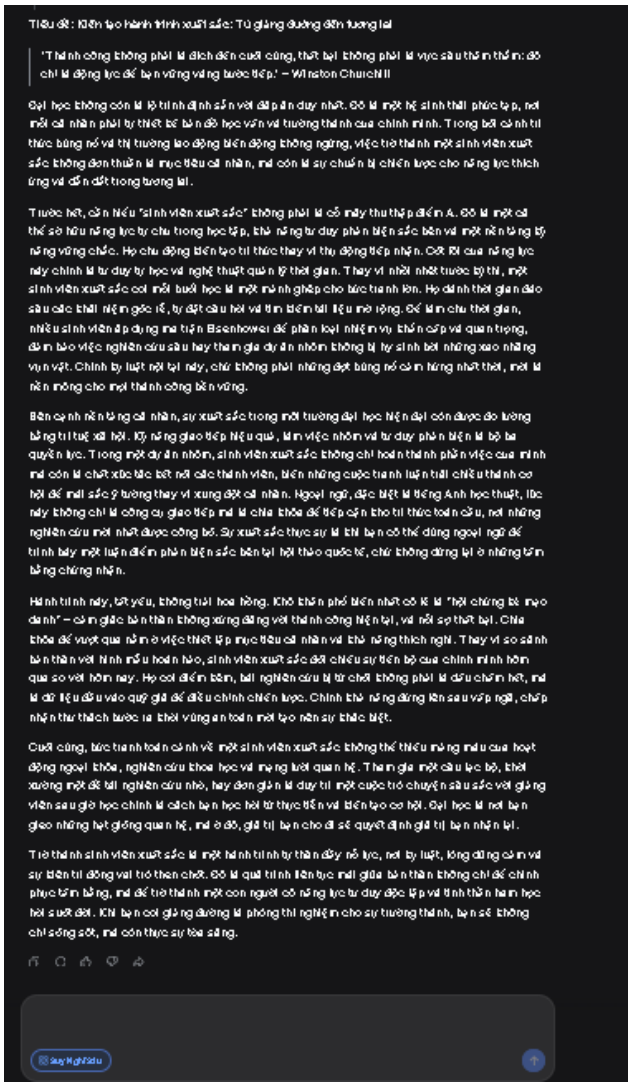
- Độ dài: 400–600 từ.
- Văn phong: học thuật, logic, truyền cảm hứng nhưng tự nhiên, không sáo rỗng.
- Đối tượng đọc: sinh viên đại học và học sinh chuẩn bị vào đại học.
- Bố cục rõ ràng gồm:

1. Mở bài: giới thiệu tầm quan trọng của việc trở thành sinh viên xuất sắc trong bối cảnh đại học hiện đại.
2. Thân bài:
    - Giải thích thế nào là "sinh viên xuất sắc".
    - Vai trò của tư duy tự học và quản lý thời gian.
    - Kỹ năng cần thiết: giao tiếp, làm việc nhóm, tư duy phản biện, ngoại ngữ.
    - Tầm quan trọng của kỷ luật, mục tiêu cá nhân và khả năng thích nghi.
    - Vai trò của hoạt động ngoại khóa, nghiên cứu khoa học và xây dựng mạng lưới quan hệ.
    - Những khó khăn phổ biến sinh viên thường gặp và cách vượt qua.
3. Kết bài: khẳng định giá trị của sự nỗ lực và tinh thần phát triển bản thân lâu dài.

- Bài viết phải có:
    - Luận điểm rõ ràng.
    - Ví dụ thực tế hoặc minh họa cụ thể.
    - Liên kết mạch lạc giữa các đoạn.
    - Không liệt kê ý ngắn; viết thành bài luận hoàn chỉnh.
- Tránh:
    - Văn mẫu quá chung chung.
    - Lặp ý.
    - Dùng ngôn ngữ AI máy móc.
- Hãy thêm một tiêu đề hấp dẫn và một câu trích dẫn phù hợp ở phần mở đầu bài luận.""""

Câu trả lời của:

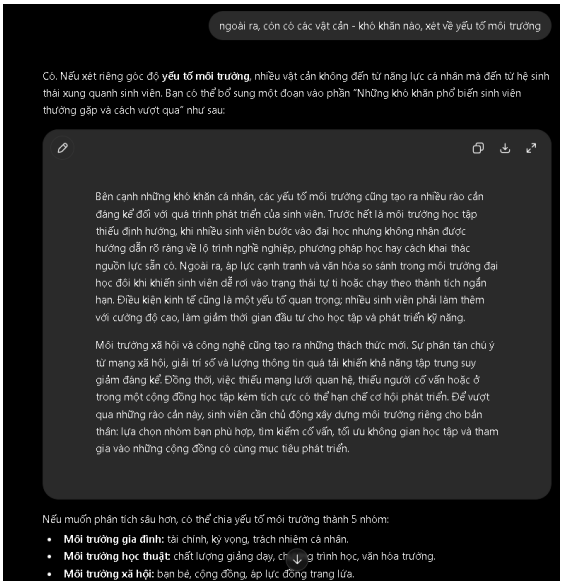




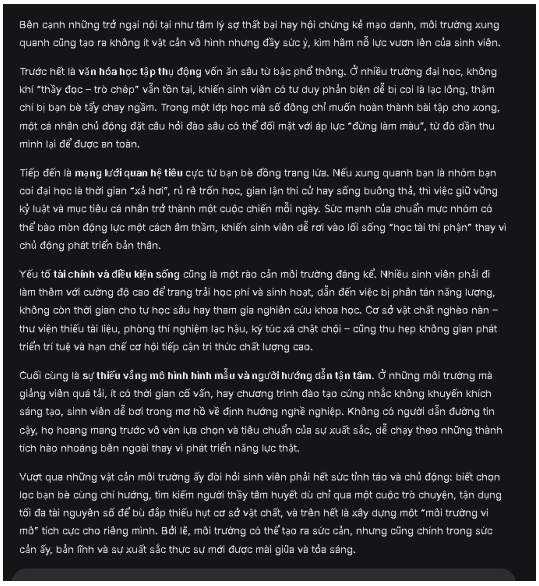
Ảnh1 : ChatGPT

Ảnh 2: DeepSeek

b. Prompt 2: """Ngoài ra, còn có các vật cản – khó khăn nào, xét về yếu tố môi trường"""



Ảnh 1: ChatGPT



Ảnh 2 : DeepSeek

2.3. Quy trình Đánh giá, Chỉnh sửa và Tích hợp Sáng tạo

- **Đánh giá phản biện (Critique):** Đầu ra của AI có những điểm nào chưa thoả đáng? ->>>

  Minh chứng thực tế thường chung chung, hướng đến đối tượng sinh viên chung

- **Quá trình chỉnh sửa thực tế:** quyết định cải tiến lại prompt, ưu tiên vào thực tế

2.4. Tuyên bố Minh bạch và Trích dẫn AI (AI Citation)

Áp dụng tiêu chuẩn trích dẫn học thuật quốc tế (Ví dụ: Chuẩn APA 7th) cho sản phẩm này:

- *Mẫu trích dẫn trong bài (In-text citation):* (OpenAI, 2026).
- *Mẫu danh mục tài liệu tham khảo:* OpenAI. (2026). *ChatGPT (Phiên bản GPT-4o)* [Mô hình ngôn ngữ lớn]. https://chat.openai.com

3. Phân tích Sâu sắc các Vấn đề Đạo đức Học thuật

3.1. Ranh giới giữa Hỗ trợ Hợp lý và Gian lận Học thuật

- **Hỗ trợ hợp lý:** Sử dụng AI để giải thích khái niệm khó, tìm lỗi chính tả, gợi ý phương pháp tiếp cận vấn đề.
- **Gian lận học thuật:** Sử dụng lệnh "Hãy viết một bài văn hoàn chỉnh dài 1000 từ về..." rồi sao chép nguyên văn (Copy-paste) nộp cho giảng viên.
- **Hệ quả:** Biến người học thành bộ lọc thụ động, làm mất đi tư duy phản biện.

3.2. Quyền Sở hữu Trí tuệ và Thách thức Trích dẫn

- Phân tích bản chất dữ liệu đầu vào của AI (được huấn luyện từ hàng triệu tài liệu có bản quyền của tác giả khác mà không có sự xin phép).
- Vấn đề đạo đức khi người học nhận vơ (plagiarism) các ý tưởng do AI tổng hợp từ công sức của người khác làm sản phẩm của riêng mình.

3.3. Tác động đến Tiến trình Nhận thức và Phát triển Kỹ năng

- **Nguy cơ "Lười biếng nhận thức" (Cognitive Atrophy):** Việc phụ thuộc quá sớm vào AI ở các bước động não (brainstorming) làm thui chột khả năng tự tư duy và giải quyết vấn đề của sinh viên.
- **Cơ hội:** Nếu dùng đúng cách, AI đóng vai trò như một gia sư 1-1 kiên nhẫn nhất, giúp cá nhân hóa lộ trình học tập của từng sinh viên.

4. Bộ Nguyên tắc Cá nhân về Sử dụng AI có Trách nhiệm

1. **Nguyên tắc Nguyên bản (Originality First):** Luôn tự tư duy và phác thảo ý tưởng cốt lõi trước khi tìm đến sự trợ giúp của AI.
2. **Nguyên tắc Xác thực (Fact-checking Always):** Không bao giờ tin tưởng hoàn toàn vào các số liệu, trích dẫn do AI cung cấp; luôn đối chiếu lại với các nguồn học thuật uy tín (Sách, báo chí khoa học, cơ sở dữ liệu quốc gia).
3. **Nguyên tắc Minh bạch (Transparency):** Khai báo rõ ràng, trung thực phần việc nào có sự hỗ trợ của AI và trích dẫn đúng định dạng quy định của nhà trường.
4. **Nguyên tắc Bảo mật (Data Privacy):** Không tải lên các dữ liệu cá nhân, dữ liệu chưa công bố của giảng viên hoặc nghiên cứu nội bộ của nhà trường vào các mô hình AI công cộng.
5. **Nguyên tắc Giới hạn (Boundary Control):** Chỉ sử dụng AI như một công cụ tối ưu hóa hiệu suất (sửa lỗi, dịch thuật, cấu trúc hóa), tuyệt đối không để AI thay thế năng lực lập luận và viết lách của bản thân.

5. Sản phẩm Truyền thông: Infographic "Sử dụng AI có Trách nhiệm"

